TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Đặng Thị Thu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần H; tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1978 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Tổ dân phố D 1, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Hoàng Thị H; chồng Bùi Thanh L, sinh năm 1971; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: Không:

Tiền sự: Ngày 29/12/2021, bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi bán số đề.

Nhân thân: Ngày 23/8/2011, bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi bán số đề. Ngày 25/02/2016, bị Công an phường N xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi bán số đề. Ngày 14/5/2020, bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi bán số đề. Bị cáo đã thi hành xong các quyết định xử phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/12/2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

Chị Lê L, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ dân phố Bình Phúc, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/11/2022, tổ công tác Công an phường N, thành phố Đ tuần tra tại đường đường Lê Lợi thuộc tổ dân phố Diêm Bắc 1, phường N bắt quả tang Trần H (đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) đang đánh bạc trực tiếp bằng hình thức số lô, số đề thắng thua bằng tiền với Lê L dựa vào kết quả xổ số miền Trung.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau:

Phơi đề là tờ giấy tập hợp các hình thức, số đánh và tiền đánh. Với mỗi hình thức đánh sẽ chia làm hai cột, phân cách nhau bằng gạch dọc, cột bên trái là số đánh của khách, cột bên phải là số tiền khách đánh. Tiền ghi trên phơi đề được viết tắt, chỉ viết số phần nghìn. Khi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề, người đánh ghi con số mà khách hàng đặt cược vào 02 tờ giấy gọi là tờ phơi (tờ phơi là cách mà người bán ghi chép lại con số mà người mua đánh vào một bản lưu), 01 tờ phơi đưa cho khách hàng, 01 tờ người bán giữ để đối chiếu khi có kết quả. Số tiền ghi trên phơi đề gấp 1,3 lần tiền thực của người chơi (Ví dụ: số tiền ghi trên bảng đề là 13 tương ứng 13.000 đồng tiền đánh bạc trong đó 10.000 đồng là tiền thực của người đánh bạc).

Cách thức xác định thắng, thua: Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung (kết quả xổ số của tỉnh Kon Tum) để các bên quy ước chọn hình thức đánh và tỷ lệ thắng thua như sau:

Ba đuôi: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải từ giải sáu đến giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải năm, giải sáu, giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách thức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề trên. Vào khoảng 16 giờ ngày 27/11/2022, Trần H đã đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung (kết quả xổ số của tỉnh Kon Tum) với Lê L, số tiền ghi trên tờ phơi là 65.000 đồng, số tiền thực đánh là 50.000 đồng. Số tiền đánh bạc Luyến đã giao cho Hằng. Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc, kết quả xổ số miền Trung chưa mở thưởng.

Tại Kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu cần giám định 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng mẫu ký hiệu A là tiền thật

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ 02 tờ phơi ghi số lô, số đề đưa vào hồ sơ vụ án; đã thu giữ số tiền 50.000 đồng dùng để đánh bạc của Trần H nộp tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình;

Cáo trạng số 28/CT-VKSĐH-TA ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo: Trần H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Trần H khai, thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề diễn ra vào ngày 27/11/2022 như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần H từ 8 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc 65.000 đồng (Sáu mươi lăm ngàn đồng),

Bị cáo Trần H không tranh luận về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và điều luật áp dụng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong bản luận tội. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố trụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1] Xét hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, bị cáo Trần H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê L, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/11/2022, Trần Thi Hằng (đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc) đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với Lê L theo kết quả xổ số Miền Trung với số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 65.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 28/CT-VKSĐH-TA ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo biết và nhận thức được việc "Đánh bạc" trái phép là vi phạm pháp luật, biết được tác hại và hậu quả của tệ nạn đánh bạc kéo theo nhiều hệ luỵ xấu cho xã hội và gia đình nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật, không quan tâm đến hậu quả xảy ra để phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hồ sơ thể hiện bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán số lô, số đề. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo cũng đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc. Điều này thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, thiếu sự tu dưỡng rèn luyện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới có tính giáo dục.

[2.3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh thực sự khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy đinh tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3]. Về quyết định hình phạt:

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi thường trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao về địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm. Bị cáo Trần H không có nghề nghiệp, chủ yếu làm công việc nội trợ trong gia đình, không có thu nhập, gia đình bị cáo có hoàn cảnh thực sự khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với số tiền 65.000 đồng là tiền bị cáo và đối tượng Luyến sử dụng để đánh bạc với nhau nên được xác định là công cụ, phương tiện phạm tội, cần buộc bị cáo nộp để sung ngân sách nhà nước. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 50.000 đồng, cần buộc bị cáo nộp bổ sung số tiền 15.000 đồng còn thiếu.

[5]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng Lê L đã có hành vi đánh bạc với bị cáo Trần H số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần H 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần H trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về xử lý vật chứng vụ án.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001478 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ.

- Buộc bị cáo Trần H nộp bổ sung số tiền 15.000 đồng (mười lăm ngàn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND P. N, TP.Đồng Hới
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mỹ Hạnh